

**HƯỚNG DẪN CHUYỂN ĐIỂM CÁC HỌC PHẦN
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO HỌC SINH – SINH VIÊN**

**I. Đối với hệ đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, học sinh được chuyển
điểm trong các trường hợp sau:**

TT	Đối tượng được chuyển điểm	Thời gian	Tên học phần	Cách thức chuyển điểm	Ghi chú	
1	Trung cấp chuyên nghiệp	Năm 2010 đến 2012	Chính trị	- Chuyển ngang điểm Chính trị cho điểm học phần GDCT và điểm Tốt nghiệp.	Có Bảng điểm kèm theo	
		2012 đến nay	Giáo dục chính trị	- Chuyển ngang điểm học phần GDCT và điểm Tốt nghiệp.		
2	Trung cấp nghề	Năm 2010 đến 2012	Chính trị	- Chuyển ngang điểm Chính trị cho điểm học phần GDCT và điểm Tốt nghiệp		Có Bảng điểm kèm theo
		2012 đến nay	Giáo dục chính trị	- Chuyển ngang điểm học phần GDCT và điểm Tốt nghiệp		
3	Trung cấp chuyên nghiệp và Trung cấp nghề	Từ 2010 đến nay	Chính trị 1 và Chính trị 2	Điểm GDCT được tính: (Chính trị 1 X số ĐVHT) + (Chính trị 2 X số ĐVHT) / Tổng số ĐVHT - Lấy lại kết quả điểm Tốt nghiệp Chính trị làm điểm tốt nghiệp GDCT	Có Bảng điểm kèm theo	
4	Cao đẳng và Đại học (Niên chế)	Từ năm 2008 đến nay	- Nguyên lý CB của CNMLN - Tư tưởng HCM - Đường lối Đảng	- Điểm GDCT được tính: (Nguyên lý X số ĐVHT) + (TTHCM X số ĐVHT) + (Đường lối Đảng X số		

TT	Đối tượng được chuyển điểm	Thời gian	Tên học phần	Cách thức chuyển điểm	Ghi chú
				ĐVHT) / Tổng số ĐVHT - Điểm tốt nghiệp GDCT được lấy lại kết quả của điểm tốt nghiệp từ LLCT của CĐ hay ĐH.	
5	Cao đẳng và Đại học (Tin chỉ)	Từ năm 2008 đến nay	- Nguyên lý 1 - Nguyên lý 2 - Tư tưởng HCM - Đường lối đảng	- Điểm GDCT được tính: (Nguyên lý 1 X số TC) + (Nguyên lý 2 X số TC) + (TTHCM X số TC) + (Đường lối Đảng X số TC) / Tổng số TC. - Lấy kết quả trên làm điểm Tốt nghiệp GDCT	
6	Trung cấp LLCT và Cao cấp LLCT		- Triết học - KTCT - CNXHKKH - LS Đảng - Tư tưởng HCM	Điểm GDCT được tính: (Triết học X số ĐVHT) + (KTCT X số ĐVHT) + (CNXHKKH X số ĐVHT) + (LS Đảng X số ĐVHT) + (Tư tưởng HCM X số ĐVHT) / Tổng số ĐVHT - Lấy kết quả trên làm kết quả Tốt nghiệp môn GDCT.	Có Chứng chỉ và Bảng điểm

II. Đối với hệ đào tạo Cử nhân Cao đẳng, sinh viên được chuyển điểm trong các trường hợp sau:

TT	Đối tượng được chuyển điểm	Thời gian	Tên học phần	Cách thức chuyển điểm	Ghi chú
1	Cao đẳng và đại học (Niên	Từ năm 2008 về	- Triết học - KTCT	- Điểm Nguyên lý MLN được tính: (Môn Triết	Có Bảng

TT	Đối tượng được chuyển điểm	Thời gian	Tên học phần	Cách thức chuyển điểm	Ghi chú
	ché)	trước	<ul style="list-style-type: none"> - CNXHKH - LS Đảng - Tư tưởng HCM 	<p>học X số ĐVHT) + (KTCT X số ĐVHT) + (CNXHKH X số ĐVHT) / tổng số ĐVHT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển ngang điểm học phần LS Đảng thành Đường lối Đảng - Chuyển ngang điểm cho học phần TTHCM - Điểm Tốt nghiệp LLCT được lấy từ kết quả của bảng điểm cũ. 	điểm kèm theo
2	Cao đẳng và đại học (Tín chỉ) chuyển điểm cho Cao đẳng (TC)	Từ 2008 đến nay	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên lý 1 - Nguyên lý 2 - TT Hồ Chí Minh - Đường lối Đảng 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển ngang điểm 	
3	Cao đẳng và Đại học (Tín chỉ, chuyển điểm cho Cao đẳng (niên chế)	Từ 2008 đến nay	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên lý 1 - Nguyên lý 2 - TT Hồ Chí Minh - Đường lối Đảng 	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm Những NLCB của CNMLN được tính: (Nguyên lý 1 X số tín chỉ) + (Nguyên lý 2 X số TC) / Tổng số TC - Chuyển ngang điểm học phần TT HCM. - Chuyển ngang điểm học phần Đường lối Đảng. - Điểm Tốt nghiệp được tính: (Những NLCB của CNMLN X số TC) + (TTHCM X số TC) + (Đường lối Đảng X số 	

TT	Đối tượng được chuyển điểm	Thời gian	Tên học phần	Cách thức chuyển điểm	Ghi chú
				TC / Tổng số TC.	
4	Trung cấp LLCT và Cao cấp LLCT		<ul style="list-style-type: none"> - Triết học - KTCT - CNXHKKH - LS Đảng - Tư tưởng HCM 	Triết học X số ĐVHT + KTCT X số ĐVHT + CNXHKKH X số ĐVHT + LS Đảng X số ĐVHT + Tư tưởng HCM X số ĐVHT / Tổng số ĐVHT	Có Chứng chỉ và Bảng điểm

Ghi chú: * ĐVHT – Đơn vị học trình

* TC – Tín chỉ